

DANH SÁCH CÁC LỚP KHÓA 2021 ĐỢT 2

STT	Họ tên		Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh	Chuyên viên quản lý
Lớp CNTT 2021-2						
1.	Nguyễn Hải	Bình	28/05/1988	Nam	Thái Bình	Trần Minh Tuấn
2.	Nguyễn Mạnh	Hùng	29/07/1994	Nam	Hải Phòng	
3.	Nguyễn Huy	Ngọc	08/11/1999	Nam	Hải Dương	
4.	Nguyễn Thu	Thủy	09/10/1995	Nữ	Hải Phòng	
Lớp QLSX 2021-2						
1.	Phạm Hoàng	Anh	09/09/1998	Nam	Hải Phòng	Trần Minh Tuấn
2.	Bùi Trọng	Chúc	29/01/1997	Nam	Hải Phòng	
3.	Lê Tiến	Dũng	01/09/1994	Nam	Hải Phòng	
4.	Nguyễn Văn	Hùng	03/09/1974	Nam	Hải Phòng	
5.	Nguyễn Nhật	Nam	07/09/1999	Nam	Hải Phòng	
6.	Nguyễn Quang	Tiến	26/08/1992	Nam	Hải Phòng	
7.	Nguyễn Ngọc	Tú	04/07/1997	Nam	Hải Phòng	
Lớp TĐH 2021-2						
1.	Hoàng Công	Anh	14/07/1998	Nam	Hải Phòng	Trần Minh Tuấn
2.	Nguyễn Huy	Hoàng	19/07/1998	Nam	Nghệ An	
3.	Nguyễn Văn	Sơn	08/06/1978	Nam	Phú Thọ	
4.	Nguyễn Xuân	Trường	18/06/1988	Nam	Hải Dương	
Lớp KTMT 2021-2						
1.	Nguyễn Thị	Hồng	29/11/1998	Nữ	Quảng Ninh	Trần Minh Tuấn
Lớp QLMT 2021-2						
1.	Trần Hà	Anh	01/03/1998	Nữ	Hải Phòng	Trần Minh Tuấn
2.	Nguyễn Thị Kim	Oanh	25/08/1981	Nữ	Hải Phòng	
3.	Lưu Ngọc	Thiện	01/02/1991	Nam	Thái Bình	
Lớp QL Kỹ thuật 2021-2						
1.	Cao Trung	Anh	10/11/1988	Nam	Nghệ An	Trần Minh Tuấn
2.	Vũ Mạnh	Dũng	18/07/1984	Nam	Quảng Ninh	
Lớp QLDA 2021-2						
1.	Trần Ngọc	Diên	19/12/1989	Nam	Thái Bình	Trần Minh Tuấn
2.	Đỗ Trung	Hiếu	29/04/1993	Nam	Hải Phòng	
3.	Lê Đỗ Hải	Long	03/11/1999	Nam	Hải Phòng	
4.	Trần Bình	Minh	06/10/1999	Nam	Hải Phòng	
Lớp QLHH 2021-2 lớp 1						
1.	Nguyễn Ngọc	Hải	02/07/1979	Nam	Hải Phòng	Trần Minh Tuấn
2.	Phạm Văn	Hùng	01/05/1997	Nam	Thái Bình	
3.	Nguyễn Vũ	Long	15/01/1993	Nam	Hải Phòng	
4.	Nguyễn Hải	Nam	01/11/1987	Nam	Hải Phòng	
5.	Đặng Đức Hoàng	Phương	23/02/1996	Nam	Hải Phòng	
6.	Trần Hữu	Thành	21/11/1992	Nam	Hà Nam	

Lớp QLKT 2021-2 lớp 1						
1.	Trần Ngọc	Đức	28/09/1983	Nam	Hải Dương	Đỗ Tất Mạnh
2.	Nguyễn Ái Thùy	Dương	20/11/1999	Nữ	Hải Phòng	
3.	Trần Thanh	Hải	18/11/1997	Nam	Hải Phòng	
4.	Phạm Thị Dương	Hiền	02/01/1993	Nữ	Hải Phòng	
5.	Phạm Thị	Hiền	11/12/1992	Nữ	Hải Phòng	
6.	Lưu Văn	Hiếu	22/05/1990	Nam	Hải Phòng	
7.	Trần Quốc	Hoàn	27/06/1996	Nam	Hải Phòng	
8.	Phùng Nhật	Hoàng	06/07/1999	Nam	Yên Bái	
9.	Đỗ Mạnh	Hùng	23/12/1980	Nam	Hải Phòng	
10.	Trần Thái	Hưng	07/05/1985	Nam	Hải Phòng	
11.	Ngô Quang	Hưng	15/02/1985	Nam	Hà Nội	
12.	Vũ Đức	Huy	05/10/1998	Nam	Hải Phòng	
13.	Đỗ Thị Thu	Huyền	04/01/1994	Nữ	Hải Phòng	
14.	Nguyễn Văn	Khang	16/11/1992	Nam	Hà Nam	
15.	Bùi Tùng	Lâm	30/04/1999	Nam	Hải Phòng	
16.	Đào Nhật	Linh	21/11/1999	Nữ	Hải Phòng	
17.	Vũ Văn	Lực	08/02/1986	Nam	Hải Phòng	
18.	Đỗ Thị Thanh	Ngọc	12/11/1984	Nữ	Hải Phòng	
19.	Nguyễn Trọng	Nhân	09/07/1997	Nam	Hải Phòng	
20.	Lê Thị Thanh	Phương	06/04/1980	Nữ	Hải Phòng	
21.	Nguyễn Xuân	Quang	03/09/1994	Nam	Hải Phòng	
22.	Vũ Thị Xuân	Quỳnh	27/09/1999	Nữ	Hải Phòng	
23.	Phạm Thái	Sơn	21/04/1999	Nam	Hải Phòng	
24.	Cao Xuân	Sơn	25/03/1998	Nam	Hải Phòng	
25.	Phạm Mạnh	Thành	14/11/1983	Nam	Hải Phòng	
26.	Nguyễn Thu	Thảo	28/02/1992	Nữ	Hải Phòng	
27.	Đặng Đình	Thịnh	13/11/1997	Nam	Hải Phòng	
28.	Trương Thị	Thơì	30/01/1988	Nữ	Hưng Yên	
29.	Ngô Thị Thanh	Thủy	14/10/1997	Nữ	Hải Phòng	
30.	Vũ Thị Thu	Trang	24/04/1987	Nữ	Hải Phòng	
31.	Nguyễn Thị Thu	Trang	13/06/1999	Nữ	Hải Phòng	
32.	Bùi Thành	Trung	24/09/1986	Nam	Hải Phòng	
Lớp QLKT 2021-2 lớp 2						
1.	Vũ Hoàng	Anh	15/07/1996	Nam	Hải Phòng	Đỗ Tất Mạnh
2.	Phạm Thế	Anh	19/05/1996	Nam	Hải Phòng	
3.	Hoàng Hà	Chi	25/11/1997	Nữ	Hải Phòng	
4.	Nguyễn Quỳnh	Chi	13/10/1994	Nữ	Hải Phòng	
5.	Nguyễn Đức	Công	10/12/1996	Nam	Hải Phòng	
6.	Nguyễn Đăng	Đăng	04/06/1993	Nam	Hải Dương	
7.	Nguyễn Thị Phương	Dung	23/12/1994	Nữ	Hải Phòng	
8.	Lê Đình	Dương	19/08/1983	Nam	Hải Phòng	
9.	Nguyễn Mạnh	Duy	05/06/1989	Nam	Hải Dương	

10.	Nguyễn Thị Hương	Giang	10/03/1991	Nữ	Hải Phòng		
11.	Nguyễn Thị Hải	Hà	04/03/1992	Nữ	Hải Phòng		
12.	Đào Vân	Hà	18/12/1998	Nữ	Hải Phòng		
13.	Vũ Ngọc	Hải	07/01/1997	Nữ	Hải Phòng		
14.	Đặng Thị Phương	Hoa	27/11/1993	Nữ	Hải Phòng		
15.	Vũ Thị Thanh	Hoa	15/12/1987	Nữ	Hải Phòng		
16.	Nguyễn Thu	Huyền	17/04/1994	Nữ	Hải Phòng		
17.	Nguyễn Xuân	Linh	20/03/1995	Nữ	Hải Phòng		
18.	Lê Thanh	Long	26/11/1988	Nam	Hải Phòng		
19.	Lê Thái	Nhật	15/02/1996	Nam	Hải Phòng		
20.	Nguyễn Minh	Quang	06/10/1997	Nam	Hải Phòng		
21.	Lê Thị	Thắm	03/11/1978	Nữ	Quảng Ninh		
22.	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	20/01/1998	Nữ	Hải Phòng		
23.	Trần Thị Phương	Thảo	05/04/1997	Nữ	Nam Định		
24.	Đỗ Thị Phương	Thảo	02/04/1998	Nữ	Hải Phòng		
25.	Phạm Thị Thu	Thảo	24/03/1997	Nữ	Hải Phòng		
26.	Ngô Minh	Thư	18/05/1997	Nữ	Hải Phòng		
27.	Nguyễn Thị Phương	Thúy	19/12/1994	Nữ	Hải Phòng		
28.	Nguyễn Thủy	Tiên	31/10/1997	Nữ	Hải Phòng		
29.	Nguyễn Khánh	Toàn	08/08/1995	Nam	Hải Phòng		
30.	Nguyễn Quang	Triệu	20/09/1994	Nam	Thái Bình		
31.	Nguyễn Quang	Trường	07/10/1998	Nam	Hải Phòng		
32.	Nguyễn Đặng Sơn	Tùng	27/10/1998	Nam	Hải Phòng		
Lớp QLKT 2021-2 lớp 3							
1.	Phí Minh	Đức	28/11/1991	Nam	Thái Bình		Đỗ Tất Mạnh
2.	Trần Hoàng	Dương	26/07/1991	Nam	Hải Phòng		
3.	Nguyễn Thu	Hà	25/10/1983	Nữ	Hà Nội		
4.	Đỗ Quang	Hưng	12/06/1994	Nam	Hải Phòng		
5.	Nguyễn Xuân	Khánh	17/05/1991	Nam	Hà Nội		
6.	Lê Thanh	Loan	24/05/1984	Nữ	Hải Phòng		
7.	Vũ Thị	Ninh	07/02/1992	Nữ	Thái Bình		
8.	Nguyễn Hồng	Quân	31/07/1988	Nam	Phú Thọ		
9.	Vũ Văn	Quý	03/04/1987	Nam	Hải Dương		
10.	Lê Xuân	Sáng	26/05/1981	Nam	Hà Nội		
11.	Đinh Văn	Thanh	17/09/1981	Nam	Hải Phòng		
12.	Nguyễn Quang	Trung	13/06/1993	Nam	Hải Phòng		
13.	Hoàng Thanh	Trường	20/07/1986	Nam	Thái Bình		
14.	Nguyễn Dương	Tuấn	17/12/1983	Nam	Hải Phòng		
15.	Lương Đức	Việt	02/08/1989	Nam	Quảng Ninh		
16.	Đỗ Quang	Bính	08/01/1987	Nam	Thái Bình		

17.	Trương Văn Đạt	25/02/1988	Nam	Hưng yên	
18.	Nguyễn Văn Đông	02/12/1991	Nam	Hải Phòng	
19.	Phạm Quang Hải	20/01/1981	Nam	Hải Phòng	
20.	Phạm Thị Bích Ngọc	07/01/1991	Nữ	Hải Phòng	
Lớp QLKT 2021-2 lớp 4					
1.	Nguyễn Thúy Hạnh	22/11/1997	Nữ	Quảng Ninh	Lê Thành Lự
2.	Nguyễn Thị Đoan	17/09/1989	Nữ	Hải Phòng	
3.	Nguyễn Anh Đức	23/09/1984	Nam	Hải Phòng	
4.	Trần Thị Thùy Dung	05/03/1985	Nữ	Nam Định	
5.	Nguyễn Hồng Hải	03/05/1991	Nam	Quảng Ninh	
6.	Nguyễn Minh Hoàng	10/11/1993	Nam	Quảng Ninh	
7.	Lê Quang Hưng	28/08/1991	Nam	Quảng Ninh	
8.	Phạm Thu Hương	01/11/1999	Nữ	Quảng Ninh	
9.	Vương Mỹ Lan	11/01/1993	Nữ	Quảng Ninh	
10.	Hoàng Thị Mỹ Linh	29/04/1999	Nữ	Quảng Ninh	
11.	Hoàng Thị Diệu Linh	19/05/1992	Nữ	Quảng Ninh	
12.	Trần Thị Mơ	11/05/1982	Nữ	Hải Dương	
13.	Nguyễn Thị Trà My	10/01/1996	Nữ	Quảng Ninh	
14.	Nguyễn Duy Quân	09/04/1996	Nam	Hưng Yên	
15.	Vũ Minh Thùy	22/09/1975	Nữ	Quảng Ninh	
16.	Nguyễn Huyền Trân	14/07/1997	Nữ	Quảng Ninh	
17.	Nguyễn Việt Tùng	13/10/1971	Nam	Quảng Ninh	
Lớp QLKT 2021-2 lớp 5					
1.	Nguyễn Thị Ngọc Anh	08/07/1991	Nữ	Quảng Ninh	Lê Thành Lự
2.	Phạm Thế Anh	16/11/1979	Nam	Quảng Ninh	
3.	Khổng Tân Cương	03/10/1983	Nam	Quảng Ninh	
4.	Nguyễn Trung Đông	07/02/1983	Nam	Quảng Ninh	
5.	Nguyễn Thị Duyên	20/05/1986	Nữ	Quảng Ninh	
6.	Phạm Thu Giang	08/09/1989	Nữ	Quảng Ninh	
7.	Vì Thị Thu Hằng	11/07/1993	Nữ	Quảng Ninh	
8.	Trần Văn Hiếu	27/07/1981	Nam	Quảng Ninh	
9.	Bùi Thị Hoa	05/09/1990	Nữ	Quảng Ninh	
10.	Nguyễn Vũ Thu Hoài	25/08/1994	Nữ	Quảng Ninh	
11.	Nguyễn Thị Huệ	01/03/1984	Nữ	Thái Bình	
12.	Vũ Thị Hương	02/11/1989	Nữ	Yên Bái	
13.	Nguyễn Thị Lan Hương	16/11/1988	Nữ	Quảng Ninh	
14.	Nguyễn Thị Hồng Lương	08/06/1991	Nữ	Quảng Ninh	
15.	Hà Đức Minh	11/08/1971	Nam	Quảng Ninh	
16.	Hoàng Tuấn Minh	27/10/1994	Nam	Quảng Ninh	
17.	Nguyễn Văn Nam	22/06/1993	Nam	Thái Bình	
18.	Trần Thúy Nga	12/01/1982	Nữ	Quảng Ninh	
19.	Đinh Thị Thắm	20/10/1991	Nữ	Quảng Ninh	
20.	Lê Kiều Thanh	31/01/1991	Nữ	Quảng Ninh	

21.	Phạm Bích Thảo	30/08/1983	Nữ	Quảng Ninh	
22.	Hà Hải Thu	01/11/1990	Nữ	Quảng Ninh	
23.	Hoàng Thị Bích Thủy	27/02/1984	Nữ	Quảng Ninh	
24.	Nguyễn Thị Thanh Vân	10/03/1987	Nữ	Quảng Ninh	
Lớp QLTC 2021-2					
1.	Bùi Hương Quỳnh Anh	01/05/1983	Nữ	Hải Phòng	Lê Thành Lự
2.	Phạm Thùy Anh	11/07/1990	Nữ	Thái Bình	
3.	Hà Thanh Hải	23/05/1997	Nam	Hải Phòng	
4.	Bùi Duy Hùng	28/03/1981	Nam	Hải Phòng	
5.	Đặng Thị Hương	05/12/1989	Nữ	Thái Bình	
6.	Vũ Quốc Huy	11/05/1981	Nam	Hải Phòng	
7.	Đặng Văn Khánh	13/05/1989	Nam	Hà Nam	
8.	Trần Thị Lan	20/10/1983	Nữ	Thanh Hóa	
9.	Nguyễn Ngọc Mạnh	19/07/1985	Nam	Hải Phòng	
10.	Nguyễn Thị Mai Phương	27/10/1997	Nữ	Hải Phòng	
11.	Bùi Thanh Trà	09/12/1995	Nữ	Hải Phòng	
12.	Bùi Thị Huyền Trang	14/10/1988	Nữ	Hải Phòng	
Lớp QLVT 2021-2					
1.	Đông Phạm Diệp Anh	25/12/1997	Nữ	Hải Phòng	Lê Thành Lự
2.	Trần Minh Châu	02/10/1985	Nam	Thanh Hóa	
3.	Đỗ Thị Hương Giang	19/09/1991	Nữ	Hải Phòng	
4.	Lưu Tùng Lâm	25/03/1996	Nam	Phú Thọ	
5.	Phạm Thị Thương	05/12/1989	Nữ	Hải Phòng	
6.	Vũ Thị Mai Vui	13/04/1988	Nữ	Hải Phòng	